

Số: 43/2022/QĐCNTTLH

Q, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Vương Thị N và anh Hoàng Hồng Q;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Vương Thị N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 12 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Vương Thị N, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Người bị kiện: Anh Hoàng Hồng Q, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Các tài liệu theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Thị N và anh Hoàng Hồng Q nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vương Thị N và anh Hoàng Hồng Q xác nhận có 02 con chung và thống nhất chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu Hoàng Tô N, giới tính: Nữ, sinh ngày 20/11/2011 và cháu Hoàng Quốc Đ, giới tính: Nam, sinh ngày 30/3/2021. Anh Q có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng Tô N là 2.000.000đ/tháng, (hai triệu đồng) kể từ tháng 01/2023 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; phương thức cấp dưỡng theo tháng, đến ngày 30 hàng tháng anh Q phải thanh toán xong cho chị N số tiền trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có quy định khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, một hoặc hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản, công nợ chung: Chị Vương Thị N và anh Hoàng Hồng Q tự thỏa thuận, không đề nghị giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Danh Nhân